CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN – HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2024

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ủy ban Kiểm toán và thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán báo cáo hoạt động năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2025 trước Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") với các nội dung sau:

I. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán

Theo Nghị quyết số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/05/2024, ĐHĐCĐ đã thông qua việc thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức quản lý có Ủy ban Kiểm toán (''UBKT'') trực thuộc Hội đồng Quản trị (''HĐQT'').

Ngày 06/06/2024, HĐQT đã bổ nhiệm 02 Thành viên (''TV'') UBKT. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các Thành viên UBKT như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm	Thù lao chi trả *(gồm thù lao cho chức danh TVHĐQT, TVUBKT và thuế TNCN) (đồng)*
1	Bà Nguyễn Diệu Trinh	TV HĐQT độc lập giữ chức vụ Chủ tịch UBKT	06/06/2024	1.624.444.448
2	Ông Lê Đăng Khoa	TV HĐQT không điều hành giữ chức vụ TV UBKT	06/06/2024	886.666.667

II. Các cuộc họp của UBKT và các kết luận, kiến nghị của UBKT

Trong năm 2024, UBKT đã tổ chức 02 cuộc họp theo hình thức họp trực tiếp, các thành viên tham dự đầy đủ cuộc họp số 01 theo BBH số 01-2024/BBH-UBKT ngày 25/09/2024 về Kế hoạch hoạt động của UBKT và cuộc họp số 02 theo BBH số 02-2024/BBH-UBKT ngày 27/12/2024 về Tổng kết hoạt động 2024 và định hướng kế hoạch 2025, với tỷ lệ biểu quyết các cuộc họp là 100%.

III. Kết quả kiểm tra và thực hiện giám sát

Được thành lập vào nửa cuối năm 2024 nhưng UBKT đã phát huy được vai trò và thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động, cụ thể:

1. Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính

- Căn cứ danh sách đơn vị kiểm toán được ĐHĐCĐ thông qua, UBKT đã kiến nghị để HĐQT lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; giám sát AASC trong quá trình thực hiện hoạt động kiểm toán đúng theo phạm vi, nội dung phương pháp và thời gian kiểm toán đúng theo Hợp đồng dịch vụ đã ký ;
- Kết quả thẩm định báo cáo tài chính: đã thực hiện rà soát và không phát hiện sai sót trọng yếu trong nghiệp vụ kế toán, Báo cáo tài chính năm 2024 được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán và các quy định pháp luật hiện hành *(chi tiết kết quả thẩm định trình bày tại Phụ lục 01 của báo cáo này).*

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động

Dưới sự định hướng và giám sát sát sao của HĐQT hoạt động năm 2024, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua cả về doanh thu (108,3%) và lợi nhuận (119,7%). Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn tìm kiếm và triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cũng như đáp ứng kịp thời các quy định hoạt động nghiệp vụ, về quản trị của pháp luật.

3. Kết quả giám sát tình hình tài chính

Tỷ lệ an toàn tài chính: Công ty luôn đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính theo Quy định của Pháp luật, năm 2024, tỷ lệ an toàn tài chính đạt 717,4%.

4. Kết quả giám sát giao dịch với bên có liên quan

Năm 2024, Công ty không có Công ty con hoặc Công ty do SHS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ nên không có các giao dịch với các đối tượng này. Công ty đã trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua chủ trương giao dịch với bên có liên quan và trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng quy định pháp luật về việc thực hiện giao dịch.

5. Kết quả giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

Công ty đã thực hiện rà soát, cập nhập và ban hành đầy đủ các quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro phù hợp với quy định của pháp luật và nguyên tắc quản trị của Công ty. Hệ thống tài liệu này được truyền thông tới toàn bộ người lao động của Công ty để nắm bắt và thực hiện. Các hoạt động kiểm soát đều được diễn tại các cấp theo đúng quy định và được đánh giá định kỳ theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

6. Kết quả giám sát đối với HĐQT

- HĐQT đều tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ đánh giá cập nhật tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức các cuộc họp theo từng nội dung cụ thể. Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty; nội dung cuộc họp được báo cáo, thảo luận và biểu quyết thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền của HĐQT;

- Từ các cuộc họp, HĐQT đã đưa ra được định hướng liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị của Công ty mang tính chất chiến lược; các quyết sách nhằm triển khai hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024;

- Các Thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp và thực hiện đúng vai trò trách nhiệm theo phân công nhiệm vụ, có ý kiến biểu quyết góp phần xây dựng và phát triển hoạt động định hướng của Công ty;

- HĐQT thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc (''TGĐ'') và những người điều hành khác thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, định hướng; thực hiện phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, báo cáo ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ và pháp luật.

7. Kết quả giám sát đối với TGĐ và người điều hành khác của công ty

- Trong năm 2024, có sự thay đổi nhân sự trong Ban Tổng giám đốc như sau:

TT	Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Chí Thành	Tổng giám đốc	25/03/2024	Đương nhiệm
2	Ông Vũ Đức Tiến	Tổng giám đốc	15/09/2014	25/03/2024
3	Ông Trần Sỹ Tiến	Phó Tổng giám đốc	16/04/2014	27/12/2024
4	Bà Trần Thị Thu Thanh	Phó Tổng giám đốc	01/08/2018	01/04/2024

- TGĐ và người điều hành khác của công ty đã thực hiện các hoạt động thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm và nỗ lực cao nhất, giúp cho Công ty không những chỉ hoàn thành mà còn vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Trong quá trình điều hành, TGĐ đã báo cáo đầy đủ, kịp thời, phối hợp tích cực và xin phê duyệt HĐQT/Chủ tịch HĐQT theo đúng quy định về chế độ báo cáo, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ đề ra theo Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Trong năm 2024, TGĐ quan tâm, chú trọng công tác KSNB và QTRR đặc biệt trong hoạt động đầu tư, môi giới và dịch vụ tài chính nhằm giảm thiểu rủi ro cho Công ty;
- Trong năm 2024, hoạt động của TGĐ và những người điều hành khác đều phù hợp với quy định của công ty. Ủy ban Kiểm toán chưa phát hiện dấu hiệu bất thường trong quản trị điều hành của Ban TGĐ và các cán bộ quản lý Công ty.

8. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, TGĐ và các cổ đông

- Trong năm 2024, UBKT đã yêu cầu TGĐ cung cấp tài liệu phục vụ cho hoạt động kiểm tra giám sát, thực hiện nhiều cuộc trao đổi trực tiếp với TGĐ, Người quản lý của Công ty và đều nhận được sự phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho UBKT trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ và có những kiến nghị phù hợp cho HĐQT chỉ đạo và quyết định. UBKT đã duy trì được mối quan hệ công tác, sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGĐ và cán bộ nhân viên trong Công ty, được tạo điều kiện thuận lợi thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát;
- Thành viên UBKT đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, thường xuyên trao đổi trực tiếp với các Thành viên HĐQT khác cũng như với Chủ tịch HĐQT về tình

hình và kết quả giám sát các hoạt động của Công ty cùng kiến nghị các giải pháp (nếu cần) cho HĐQT trong phạm vi chức năng nhiệm vụ;

- Trong năm, UBKT không nhận được kiến nghị nào của Cổ đông.

IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của UBKT

Trên cơ sở định hướng của HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt, định hướng và kế hoạch của UBKT như sau:

- Chỉ đạo Bộ phận KTNB giám sát tính độc lập, khách quan của Kiểm toán độc lập, tiếp nhận và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán;
- Thẩm tra báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, báo cáo tài chính soát xét bán niên 2025;
- Tư vấn, kiến nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán đảm bảo công khai minh bạch;
- Lên kế hoạch và phối hợp với các Tiểu ban/Bộ phận của HĐQT thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính và tuân thủ pháp luật của Công ty;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành chính sách và khẩu vị rủi ro; Giám sát quá trình thực hiện, phát hiện và đề xuất điều chỉnh nếu cần;
- Giám sát giao dịch của SHS với các bên có liên quan, thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông;
- Tiếp tục duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban TGĐ, Người quản lý và các Phòng ban của Công ty;
- Tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời tham dự đầy đủ các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành có liên quan đến công tác Kiểm soát;
- Các hoạt động khác phát sinh trên cơ sở hoạt động thực tế của Công ty trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của UBKT và Thành viên HĐQT độc lập trong UBKT.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong UBKT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán năm 2025. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI

NGUYỄN DIỆU TRINH

PHỤ LỤC SỐ 01

Bộ phận KTNB đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đồng thời với việc xem xét Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

UBKT thống nhất với số liệu của AASC, xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, báo cáo kết quả kinh doanh cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ 1/1/2024 đến 31/12/2024, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2024 đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Trên cơ sở đó, UBKT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (báo cáo số 030325.021/BCTC.KT2) số liệu cụ thể như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2024 (DẠNG RÚT GỌN)

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2024	31/12/2023	Tăng (giảm) 2024/2023	% 2024/2023
I	**Tổng cộng tài sản**	**14.027.689.764.553**	**11.457.207.540.011**	**2.570.482.224.542**	**122,4**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	680.759.314.148	851.889.363.555	(171.130.049.407)	79,9
2	Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	8.144.359.839.930	5.032.173.035.088	3.112.186.804.842	161,9
3	Các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM)				
4	Các khoản cho vay	4.186.915.656.373	3.835.138.903.480	351.776.752.893	109,2
5	Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	612.635.941.500	660.595.904.800	(47.959.963.300)	92,7
6	Các khoản phải thu	275.448.793.675	103.125.243.995	172.323.549.680	267,1
7	Trả trước cho người bán	1.242.070.000	1.750.718.531	(508.648.531)	71,0
8	Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	498.761.210.182	1.378.240.211.577	(879.479.001.395)	36,2
9	Các khoản phải thu khác		45.006.580.297	(45.006.580.297)	0,0
10	Dự phòng suy giảm các khoản phải thu	(506.988.446.900)	(530.005.389.746)	23.016.942.846	95,7
11	Tài sản ngắn hạn khác	41.938.740.314	7.520.460.402	34.418.279.912	557,7
12	Tài sản cố định	29.871.928.911	10.087.224.075	19.784.704.836	296,1
13	Chi phí xây dựng dở dang	2.679.303.760	10.660.476.000	(7.981.172.240)	25,1
14	Tài sản dài hạn khác	60.065.412.660	51.024.807.957	9.040.604.703	117,7
II	**Tổng cộng nguồn vốn**	**14.027.689.764.553**	**11.457.207.540.011**	**2.570.482.224.542**	**122,4**

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2024	31/12/2023	Tăng (giảm) 2024/2023	% 2024/2023
1	Nợ ngắn hạn	2.725.781.171.831	1.120.505.210.757	1.605.275.961.074	243,3
2	Nợ dài hạn	90.743.382.337	73.191.584.636	17.551.797.701	124,0
3	Vốn chủ sở hữu	11.211.165.210.385	10.263.510.744.618	947.654.465.767	109,2

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024 (ĐỒNG)	NĂM 2023 (ĐỒNG)	Tăng (giảm) 2024/2023	2024/2023 (%)
1	Doanh thu hoạt động	1.991.305.549.188	1.460.069.441.257	531.236.107.931	136,4
2	Chi phí hoạt động KD	566.042.768.853	606.441.083.579	(40.398.314.726)	93,3
3	Doanh thu hoạt động tài chính	3.600.855.932	4.715.313.949	(1.114.458.017)	76,4
4	Chi phí hoạt động tài chính	63.188.301.632	58.742.468.822	4.445.832.810	107,6
5	Chi phí quản lý Công ty Chứng khoán	129.127.044.887	115.526.401.141	13.600.643.746	111,8
6	Kết quả hoạt động	1.236.548.289.748	684.074.801.664	552.473.488.084	180,8
7	Thu nhập khác và chi phí khác	2.742.462.207	98.697.011	2.643.765.196	2.778,7
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.239.290.751.955	684.173.498.675	555.117.253.280	181,1
9	Chi phí thuế TNDN	223.676.322.888	124.880.101.105	98.796.221.783	179,1
10	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	1.015.614.429.067	559.293.397.570	456.321.031.497	181,6
11	Thu nhập thuần trên cổ phiếu phổ thông	1.249	688	561	181,5

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY ĐÃ THỰC HIỆN

(Thực hiện so với KHKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024)

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2023	KH 2024	TH năm 2024	% HTKH	2024/2023 (%)
1	Tổng doanh thu	VNĐ	1.464.883.477.740	1.844.700.000.000	1.997.648.879.426	108,3	136,4
2	Tổng chi phí	VNĐ	780.709.979.065	809.400.000.000	758.358.127.471	93,7	97,1
3	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	684.074.801.664	1.035.300.000.000	1.239.290.751.955	119,7	181,2
4	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	559.293.397.570		1.015.614.429.067		181,6
5	Lợi nhuận sau thuế/DT (ROS)	%	38,2		50,8		133,2
6	Lợi nhuận sau thuế/TTS (ROA)	%	4,9		7,2		148,4

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2023	KH 2024	TH năm 2024	% HTKH	2024/2023 (%)
7	Lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%	5,5		9,1		166,2
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VNĐ	688		1.249		181,5

Nhận xét

1. **Tổng doanh thu**: Thực hiện năm 2024 đạt 1.997,6 tỷ đồng bằng 108,3% so với kế hoạch năm 2024 và bằng 136,4% so với thực hiện năm 2023. Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 đạt được vượt mức kế hoạch đặt ra từ đầu năm và có sự tăng trưởng so với năm 2023.
2. **Tổng chi phí:** Thực hiện năm 2024 là 758,4 tỷ đồng bằng 93,7% kế hoạch năm 2024 và bằng 97,1% so với năm 2023. Tổng chi phí phát sinh năm 2024 không bị vượt quá so với kế hoạch và thấp hơn tổng chi phí năm 2023.
3. **Về lợi nhuận:** Năm 2024, lợi nhuận trước thuế đạt 1.239,3 tỷ đồng bằng 119,7% so với kế hoạch năm 2024 và bằng 181,2% so với thực hiện năm 2023, lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 1.015,6 tỷ đồng bằng 181,6% so với thực hiện năm 2023. Doanh thu tăng trong khi chi phí giảm.
4. **Tỷ lệ an toàn tài chính**: Công ty luôn đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính theo Quy định của Pháp luật. Năm 2024, tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty đạt 717,4%.